TOÀ ÁN NHÂN DÂN **KHU VỰC 2-LÂM ĐỒNG**	**CỘNG HOÀ XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**
Số: 12/2026/QĐST-DS	*Lâm Đồng, ngày 16 tháng 01 năm 2026*

QUYẾT ĐỊNH
CÔNG NHẬN SỰ THỎA THUẬN CỦA CÁC ĐƯƠNG SỰ

Căn cứ các Điều 463, 466 và 468 Bộ luật Dân sự;

Căn cứ Điều 147, Điều 212 và Điều 213 của Bộ luật Tố tụng dân sự;

Căn cứ Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH 14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí tòa án;

Căn cứ vào biên bản hoà giải thành ngày 08 tháng 01 năm 2026 về việc các đương sự thoả thuận được với nhau về việc giải quyết toàn bộ vụ án dân sự sơ thẩm thụ lý số 256/2025/TLST-DS ngày 28 tháng 10 năm 2025 về việc *"Tranh chấp hợp đồng dân sự vay tài sản".*

XÉT THẤY:

Các thoả thuận của các đương sự được ghi trong biên bản hoà giải thành về việc giải quyết toàn bộ vụ án là tự nguyện; nội dung thoả thuận giữa các đương sự không vi phạm điều cấm của luật và không trái đạo đức xã hội.

Đã hết thời hạn 07 ngày, kể từ ngày lập biên bản hoà giải thành, không có đương sự nào thay đổi ý kiến về sự thoả thuận đó.

QUYẾT ĐỊNH:

1. Công nhận sự thoả thuận của các đương sự:

1.1. Nguyên đơn: Ông Nguyễn Thành T, sinh năm 1956;

Bà Nguyễn Thị X, sinh năm 1959.

Trú tại: Hẻm 2A, thôn P, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

Đại diện theo uỷ quyền của nguyên đơn: Ông Phạm Văn Q, sinh năm 1955; trú tại: Thôn S, xã N, tỉnh Lâm Đồng theo Hợp đồng uỷ quyền ngày 21/10/2025 được lập tại Văn phòng công chứng K số công chứng 8924/2025/CCGD.

1.2. Bị đơn: Bà Dương Thị L, sinh năm 1975.

Trú tại: Thôn H, xã Đ, tỉnh Lâm Đồng.

2. Sự thoả thuận của các đương sự cụ thể như sau:

- Về yêu cầu khởi kiện: Bà Dương Thị L có trách nhiệm trả cho ông Nguyễn Thành T, bà Nguyễn Thị X số tiền tổng cộng 1.500.000.000đ *(Một tỷ năm trăm triệu*

đồng) trong đó nợ gốc 1.400.000.000đ *(Một tỷ bốn trăm triệu đồng)* và tiền lãi 100.000.000đ *(Một trăm triệu đồng)*.

Kể từ ngày người được thi hành án có đơn yêu cầu thi hành án, bên phải thi hành án còn phải trả số tiền lãi, tương ứng với thời gian và số tiền chậm trả, theo mức lãi suất quy định khoản 2 Điều 357 Bộ luật Dân sự.

- Về án phí: Bà Dương Thị L nhận nộp số tiền 28.500.000đ *(Hai mươi tám triệu năm trăm nghìn đồng)* án phí dân sự sơ thẩm.

Ông Nguyễn Thành T, bà Nguyễn Thị X được miễn nộp tạm ứng án phí dân sự và miễn án phí dân sự sơ thẩm theo quy định tại điểm đ khoản 1 Điều 12 Nghị quyết số 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban Thường vụ Quốc hội quy định về mức thu, miễn, giảm, thu, nộp, quản lý và sử dụng án phí và lệ phí Tòa án.

3. Quyết định này có hiệu lực pháp luật ngay sau khi được ban hành và không bị kháng cáo, kháng nghị theo thủ tục phúc thẩm.

4. *Quyết định này được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015 thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thỏa thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại Điều 6, Điều 7, Điều 7a, Điều 7b và Điều 9 Luật thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự đã được sửa đổi bổ sung năm 2015.*

Nơi nhận:
- Đương sự;
- TAND tỉnh Lâm Đồng;
- VKSND khu vực 2-Lâm Đồng;
- THADS tỉnh Lâm Đồng;
- Lưu hồ sơ.

TAND KHU VỰC 2

WRL160126.TL.QDBA 521

THẨM PHÁN

Đặng Thị Hạnh